

Bản án số: 385/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 414/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 402/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Đỗ Quốc C, sinh năm 1977, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 223/29/28A, khu phố A, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Đỗ Văn U, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Bạch N, sinh năm 1956. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Phú H, sinh năm 1982. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/3/2024 (có mặt).

2. Lê Trung H (tên gọi khác: Đèo), sinh năm 1993, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 156/37, tổ A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Minh T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1972. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/02/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử

phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 31/8/2015. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/3/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16-3-2024, tại trước nhà của C địa chỉ 223/29/28A, khu phố A, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, C mua của người thanh niên tên Tú (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) rồi C đem gói ma túy nêu trên vào nhà một mình sử dụng hết. Sau đó, Tú đưa C 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và nhờ C mang gói ma túy này đến khu vực đoạn đường gần nhà thuộc “Sơn Minh” thuộc hẻm A, tổ B, khu phố C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai bán cho H với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), C đồng ý.

Vào khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, C mang gói ma túy nêu trên đến điểm hẹn và giao cho H, H nhận gói ma túy và cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải. H lấy điện thoại chuẩn bị chuyển khoản trả tiền mua ma túy nhưng chưa thanh toán tiền. Cùng lúc này, Công an phường Q đi đến kiểm tra, H ném gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống đất cách vị trí H đứng khoảng 01m thì bị Công an phường Q phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Đỗ Quốc C và Lê Trung H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong gửi giám định) thu giữ của Lê Trung H; 01 (Một) nỏ thủy tinh của Đỗ Quốc C (thu giữ tại nhà của C) là công cụ để sử dụng ma túy; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi - số Imei 864763064599184/00; 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 60H5-0398 của Đỗ Quốc C sử dụng để mua và đi bán ma túy; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus (không rõ số Imei và số sêri) thu giữ của Lê Trung H; 01 xe mô tô hiệu Attila biển số 39F3-0329 Lê Trung H sử dụng đi mua ma túy; 01 USB hiệu Adata, dung lượng 16GB.

Tại bản kết luận giám định số 554/KL-KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3060gam, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra:

- Đỗ Quốc C khai liên lạc với người thanh niên tên Tú (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) để mua ma túy qua số điện thoại 0879231513. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu số điện thoại nêu trên nhưng chưa có kết quả.

- Lê Trung H khai H không trực tiếp liên lạc với Tú hoặc C để mua số ma túy nêu trên, H gặp người thanh niên tên Vũ (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhờ mua giùm 01 (Một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, Vũ đồng ý rồi Vũ liên lạc với người bán ma túy, sau đó Vũ nói H đến đoạn đường thuộc hẻm A, tổ B, khu phố C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 414/CT-VKSBH-HS ngày 10/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Đỗ Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố Lê Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đỗ Quốc C mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Trung H mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên.

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và 01 (Một) nỏ thủy tinh là công cụ để sử dụng ma túy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi - số Imei 864763064599184/00 và 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 60H5-0398 của Đỗ Quốc C dùng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus (không rõ số Imei và số sêri) thu giữ của Lê Trung H: H khai mượn điện thoại nêu trên của người phụ nữ tên Mỹ (không rõ lai lịch), H không nhớ mật khẩu điện thoại và đã trong quá trình sử dụng nhập sai mật khẩu nhiều lần làm điện thoại bị khóa (khóa tài khoản icloud). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên

Hòa chưa kiểm tra được điện thoại nêu trên. Do chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra tách điện thoại nêu trên ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

+ Đối với xe mô tô hiệu Attila biển số 39F3-0329 Lê Trung H sử dụng đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định xe mô tô nêu trên do anh Trần anh T đứng tên đăng ký xe, vào năm 2014 anh T đã bán xe cho người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) mà không giữ hợp đồng mua bán. H khai mua xe mô tô nêu trên của người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) vào khoảng năm 2023 (không làm hợp đồng mua bán). Kết quả xác minh, xe mô tô biển số 39F3-0329 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an. Do chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với người thanh niên tên Tú và tên Vũ (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi mua bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16-3-2024, tại đoạn đường thuộc hẻm A, tổ B, khu phố C, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Quốc C đã 01 (Một) lần bán trái phép 0,3060 gam ma túy loại Methamphetamine cho Lê Trung H với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và H đang tàng trữ trái phép số ma túy nêu trên thì bị Công an phường Q phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm

phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo Đỗ Quốc C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo Lê Trung H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

[3.1] Về nhân thân:

- Bị cáo Đỗ Quốc C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Bị cáo Lê Trung H có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Đỗ Quốc C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Lê Trung H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; có người thân thích là người có công với cách mạng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 554/KL-KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 nỏ thủy tinh là công cụ để sử dụng ma túy.

[4.2] Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi - số Imei 864763064599184/00 và 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 60H5-0398.

[4.3] Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus (không rõ số Imei và số sêri) thu giữ của Lê Trung H: H khai mượn điện thoại nêu trên của người phụ nữ tên Mỹ (không rõ lai lịch), H không nhớ mật khẩu điện thoại và đã trong quá trình sử dụng nhập sai mật khẩu nhiều lần làm điện thoại bị khóa

(khóa tài khoản icloud). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa chưa kiểm tra được điện thoại nêu trên. Do chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra tách điện thoại nêu trên ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.4] Đối với xe mô tô hiệu Attila biển số 39F3-0329 Lê Trung H sử dụng đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định xe mô tô nêu trên do anh Trần anh T đứng tên đăng ký xe, vào năm 2014 anh T đã bán xe cho người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) mà không giữ hợp đồng mua bán. H khai mua xe mô tô nêu trên của người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) vào khoảng năm 2023 (không làm hợp đồng mua bán). Kết quả xác minh, xe mô tô biển số 39F3-0329 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng lưu trữ tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an. Do chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.5] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Adata, dung lượng 16GB.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người thanh niên tên Tú và tên Vũ (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi mua bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2024.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lê Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Trung H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2024.

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 554/KL-KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi - số Imei 864763064599184/00 và 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 60H5-0398.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Quốc C và bị cáo Lê Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm

Mẫu 27-HS